**Phiếu Học Tập - Môn Toán – Lớp 12**

**Cho 5 tiết tuần lễ từ 18/10 đến 23/10**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Yêu cầu học sinh** |
| **BÀI HỌC**  **A. GIẢI TÍCH**  **Khảo sát và vẽ đồ thị hàm số**  **1. Hàm số bậc 3:**  Các dạng đồ thị:  **2. Hàm số trùng phương:**  Các dạng đồ thị:    **3. Hàm số nhất biến:**  Các dạng đồ thị:  **0**  **ad – bc > 0**  **x**  **y**  **0**  **ad – bc < 0**  **x**  **y**  **4. Đồ thị của hàm số chứa dấu giá trị tuyệt đối**  **DẠNG 1 : Vẽ đồ thị hàm số:**  Ta có, . Do đó đồ thị hàm số  có thể suy ra được từ đồ thị (C) của hàm số  như sau:  + Phần của (C) nằm trên trục hoành, ta giữ nguyên  + Phần của (C) nằm dưới trục hoành, ta bỏ đi và thay vào đó là phần đối xứng của phần vừa bỏ qua trục hoành.  +Ví dụ :    **DẠNG 2 : Vẽ đồ thị hàm số:**  Ta có  là hàm chẵn. Do đó đồ thị của nó đối xứng qua trục tung  **Nhận xét:** Với , ta có . Vậy đồ thị của hàm có thể suy ra được từ đồ thị (C) của hàm số như sau:  + Giữ nguyên phần đồ thị bên phải trục tung ( ta tạm gọi là (C1)), bỏ phần bên trái.  + Phần bên trái trục tung có được bằng cách lấy đối xứng của (C2) qua trục tung.  + Ví dụ :    **Ví dụ 36.** Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số                          **Ví dụ 37.** Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số                          **Ví dụ 38.** Khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số                          **Ví dụ 39.** Khảo sát và vẽ đồ thị hàm số                          **Ví dụ 40.** Khảo sát và vẽ đồ thị hàm số                          **B. HÌNH HỌC**  **Bài tập thể tích khối đa diện mức độ vận dụng thấp**  **Ví dụ 1.** Cho hình chóp đều  có cạnh đáy bằng , cạnh bên hợp với mặt đáy một góc . Tính theo  thể tích  của khối chóp .  **A**. . **B**. . **C**. . **D**..  **chóp tứ giác đều.png**  **Ví dụ 2.** Cho hình chóp  có đáy  là tam giác đều cạnh ,  vuông góc với mặt phẳng ; góc giữa đường thẳng  và mặt phẳng  bằng . Tính theo  thể tích  của khối chóp .  **A**. . **B**. . **C**. . **D**..  Chóp tam giác SA vuông đáy.png  **Ví dụ 3.** Cho hình chóp  có đáy  là hình vuông cạnh ,  vuông góc với mặt đáy,  tạo với mặt phẳng  một góc bằng . Tính theo  thể tích  của khối chóp .  **A.**  **B.**  **C.**  **D.**  chóp tứ giác SA vuông đáy.png  **Ví dụ 4.** Cho hình chóp đều  có cạnh đáy bằng , góc giữa mặt bên với mặt đáy bằng . Tính theo  thể tích  của khối chóp .  **A**. . **B**. . **C**. . **D**..  **Chóp tam giác đều.png**  **Ví dụ 5.** Cho hình chóp  có đáy  là hình vuông cạnh , cạnh bên  vuông góc với mặt phẳng đáy, góc giữa mặt phẳng  và mặt phẳng  bằng . Tính theo  thể tích  của khối chóp .  **A**. . **B**. . **C**. . **D**..  **chóp tứ giác SA vuông đáy.png**  **Ví dụ 6.** Cho lăng trụ đứng  có đáy  là tam giác vuông tại  và . Cạnh  tạo với mặt đáy  góc . Tính thể tích  của khối lăng trụ đã cho.  **A**. . **B**. . **C**.. **D**..  **Lăng trụ tam giác đều.png**  **Ví dụ 7.** Cho khối lăng trụ đứng  có đáy  là tam giác cân với , . Mặt phẳng  tạo với đáy một góc . Tính thể tích  của khối lăng trụ đã cho.  **A.**  **B.**  **C.**  **D.**  Lăng trụ tam giác đều.png  **DẶN DÒ**  Giải tích: Các em làm bài tập tự luận 1🡪4/tr42,43 (ĐC) và bài tập trắc nghiệm trang 43🡪47 (ĐC).  Hình học: Các em chuẩn bị bài tập trắc nghiệm trong đề cương từ trang 144 🡪156. | * Học sinh nhận diện được đồ thị hàm số bậc 3, hàm số trùng phương, hàm số nhất biến và các tính chất đặc biệt của các hàm số này như : tính biến thiên, số lượng điểm cực trị, tính chất đối xứng. * Học sinh biết cách suy ra đồ thị của hàm số chứa dấu giá trị tuyệt đối. * Học sinh thuộc và áp dụng được công thức tính thể tích khối lăng trụ ; các trường hợp đặc biệt. * Học sinh áp dụng được kiến thức góc giữa đường thẳng và mặt phẳng, góc giữa hai mặt phẳng để giải quyết bài toán thể tích khối lăng trụ. |